

Bản án số: 64/2017/HSST

Ngày: 25/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Hữu Hiệu
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Đới Văn Trinh và ông Nguyễn Văn Dương
- *Thư ký phiên toà:* Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại nhà văn hóa khu dân cư T, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST ngày 07/9/2017 đối với bị cáo:

Mạc Đình S, sinh năm 1976; nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã A, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Mạc Xuân T; con bà Nguyễn Thị B; có vợ là Mạc Thị Đ (đã ly hôn) và hai con; tiền sự: Không; bị cáo có một tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2015/HSST ngày 27/3/2015, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2016; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/6/2017, tạm giam từ ngày 26/6/2017 tại Trại tạm giam K - Hải Dương; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị Xuân T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ ngày 24/6/2017, Mạc Đình S đang ở nhà thì có đối tượng khai là Nguyễn Văn C, trú tại: Khu dân cư N, phường S, thị xã C gọi điện hỏi mua ma túy, S đồng ý và hẹn gặp C tại cầu N thuộc khu dân cư P, phường H, thị xã C để giao ma túy. S đi xe mô tô BKS 34FA-5505 đến nhà đối tượng Phạm Văn K, trú tại: Thôn Q, xã D, thị xã C mua của K một tép heroin với giá 200.000đồng. S đút gói ma túy vào túi quần bên trái rồi đi xe mô tô đến khu vực hẹn C đợi. Một lúc sau, C đến chỗ hẹn, S vẫy tay gọi C đi vào phía trong để giao ma túy thì bị lực lượng Công an thị xã C phát hiện bắt

quả tang. Thu giữ tại túi quần bên trái của S một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có một gói giấy bạc, kích thước 01x1,5cm chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ của S một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu trắng, một sim điện thoại Viettel và một xe mô tô nhãn hiệu Loncin kiểu dáng Dream biển kiểm soát 34FA-5505; thu giữ trên tay trái của C số tiền 200.000đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 3206/C54(TT2) ngày 19/7/2017, Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát, Bộ công an kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy bạc màu trắng thu giữ của S gửi giám định có trọng lượng 0,076gam, có Heroin hàm lượng 65,0%.

Tại cáo trạng số 56/VKS - HS ngày 06/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố bị cáo Mạc Đình S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa xác định: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đặc điểm nhân thân của bị cáo là đối tượng có nhược điểm về thể chất để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/6/2017; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, tịch thu một sim điện thoại Viettel, một vỏ bao thuốc lá Thăng Long và biển kiểm soát 34FA-5505 cũ cho hủy bỏ; tịch thu cho phát mại, sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Loncin kiểm Dream, tịch thu số tiền 200.000đồng sung quỹ Nhà nước; về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận

giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/6/2017 tại khu vực cầu N thuộc khu dân cư P, phường H, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Mạc Đình S có hành vi bán trái phép cho đối tượng Nguyễn Văn C 0,076 gam chất bột dạng cục chứa 0,049 gam tinh chất Heroin thu 200.000đồng. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc bán chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2015/HSST ngày 27/3/2015, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2016, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bố đẻ bị cáo là người có công với Cách mạng, được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng bị nghe kém hai tai, đã phải chấp hành hình phạt tù về tội phạm ma túy nay lại tiếp tục phạm tội về ma túy, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện, đặc điểm nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số ma túy thu giữ được trong vụ án do cơ quan giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 200.000đồng các đối tượng sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; chiếc sim điện thoại viettel của bị cáo sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma túy, một vỏ bao thuốc lá Thăng Long bị cáo sử dụng cất giữ ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho hủy bỏ theo điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Duos thu giữ của bị cáo là tài sản thuộc quyền sở hữu của con gái bị cáo là Mạc Thị M, chị M không biết bị cáo sử dụng điện thoại vào việc mua bán trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị M nên không đặt ra xem xét. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Loncin kiểu Dream bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội: Bị cáo

khai mua chiếc xe của một người tên V không rõ địa chỉ cụ thể; kết quả giám định xác định số khung, số máy của chiếc xe còn nguyên thủy; kết quả tra cứu dữ liệu đăng ký xe mô tô không tìm thấy dữ liệu đăng ký; cơ quan điều tra đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Vì vậy, cần giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp, quá thời hạn trên nếu không xác định được chủ sở hữu thì cho phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc biển kiểm soát 34FA-5505: Cơ quan giám định xác định không có căn cứ giám định do quá cũ nát, cần tịch thu cho hủy bỏ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho S, S khai là Nguyễn Văn K, trú tại: Thôn Q, xã D, thị xã C. Hiện K vắng mặt tại địa phương, cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập không được và đã tách nội dung này tiếp tục làm rõ xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn C mua ma túy của bị cáo, quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh tại khu dân cư N, phường S, thị xã C xác định không có đối tượng có nhân thân lý lịch như đã tự khai. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Mạc Đình S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, d khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Mạc Đình S 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/6/2017.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại và vỏ bao mẫu đựng trong phong bì niêm phong số 3206/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự. Tịch thu chiếc sim điện thoại viettel của bị cáo, chiếc vỏ bao thuốc lá Thăng Long bị cáo sử dụng cất giữ ma túy và chiếc biển kiểm soát 34FA-5505 đã cũ nát cho hủy bỏ. Tịch thu số tiền 200.000đồng sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy sung quỹ Nhà nước. Giao chiếc xe mô tô hiệu Loncin kiểu Dream cho số khung VLMDCG003UM001370, số máy VLFIP50FMG-3*40081307* đã cũ cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Hải Dương thông báo trên phương tiện

thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 03 tháng, quá thời hạn nêu trên nếu không xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe thì cho phát mại, số tiền thu được sung quỹ nhà nước (toàn bộ các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C và Công an thị xã C).

Về án phí: Buộc bị cáo Mạc Đình S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Hữu Hiệu